

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-3-2022

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Thủy.

Bà Lý Ngọc Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**  
Bà Hà Thúy Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn K, sinh năm 1985 (xin vắng mặt);

Quốc tịch: Việt Nam;

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà H, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Quốc tịch: Hoa Kỳ;

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện ngày 06/4/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Văn K trình bày:*

Ông và bà H quen biết và sống chung vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào ngày 15/8/2014 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn, đều đặn hàng năm, bà H đều về Việt Nam sống với ông khoảng 1 đến 1,5 tháng. Đến năm 2017, bà H sống như vợ chồng với người đàn ông khác và cắt đứt mọi liên lạc với ông. Nhận thấy mâu thuẫn giữa ông và bà H đã trầm trọng, đời sống chung không thể khôi phục, mục đích hôn nhân không đạt được; hơn nữa ông và bà H đã ly thân hơn 04 năm nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly

hôn với bà H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Đối với bị đơn bà H đã được Tòa án thông báo và tổng đạt hợp lệ nhưng không có ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

\* Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc tuân theo pháp luật tố tụng và về việc giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng trong quá trình xét xử vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án, căn cứ các điều 28, 37, 227, 228 và Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu “Xin ly hôn” của ông Trần Văn K.

\* Trong quá trình tố tụng, ông Trần Văn K cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau: Bản tự khai ngày 06/4/2021; bản sao Sổ hộ khẩu thường trú của Trần Văn K; bản sao Giấy chứng minh nhân dân của Trần Văn K; bản chính Giấy chứng nhận kết hôn; Đơn xin xét xử vắng mặt. Bà H cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ: không có. Tòa án thu thập các tài liệu, chứng cứ: Hồ sơ ủy thác tư pháp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng:

- Ông Trần Văn K nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà H, hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Nguyên đơn Trần Văn K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự.

- Bị đơn H đã được Tòa án thông báo và tổng đạt hợp lệ nhưng không có ý kiến phản đối về yêu cầu khởi kiện, tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết, sự kiện do nguyên đơn trình bày là sự thật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn K và bà H kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang, đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ đăng ký kết hôn 218 ngày 21/8/2014. Sau khi kết hôn, thời gian đầu bà H thường về Việt Nam sống chung với ông Trần Văn K, nhưng đến năm 2017 bà H sống chung như vợ chồng với người khác và không liên lạc với ông. Xét thấy, bà Hoàng Cinly L đã vi phạm nghĩa vụ của người vợ làm cho quan

hệ hôn nhân giữa hai bên lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài, do vậy, yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Văn K là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về quan hệ con chung: Ông Trần Văn K và bà H không có con chung.

[4]. Về quan hệ tài sản chung: Ông Trần Văn K và bà H không có tài sản chung.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ông Trần Văn K phải chịu án phí sơ thẩm không có giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng.

[6]. Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Điều 228, Điều 469, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn K.

- Về quan hệ hôn nhân: cho ông Trần Văn K ly hôn với bà H.

- Về quan hệ con chung: không có.

- Về quan hệ tài sản chung: không có.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Trần Văn K phải chịu 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mà ông Trần Văn K đã nộp theo biên lai thu số 0001697 ngày 13/4/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang thành án phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Trần Văn K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật. Bà H có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CTHADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Lê Huy**